TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 18 – 01 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hòe, bà Lê Thị Nga

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Khổng Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:01/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Văn L, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1998 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L1, sinh năm 1969 và con bà Vòong Thị Ng, sinh năm 1975;
Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Văn D, sinh năm 1994 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Trần Văn A, sinh năm 1965 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)
Trú tại: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Dương Văn L1, sinh năm 1969 (có mặt)

+ Ông Nguyễn Viết S, sinh năm 1969 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Đỗ Viết Đ, sinh năm 2000 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Trần Kim Ph, sinh năm 1956 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

+ Anh Trần Kim H, sinh năm 2000 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- **Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Hồng Ph1, sinh năm 1996 (có mặt)

+ Anh Phan Nhâm Ng1, sinh năm 2002 (vắng mặt)

+ Anh Trần Tấn Ph2, sinh năm 1990 (có mặt)

+ Anh Trần Tấn Q, sinh năm 2000 (vắng mặt)

+ Anh Dương Văn C, sinh năm 1996 (vắng mặt)

+ Anh Nguy ễn Văn H1, sinh năm 2001 (có mặt)

+ Anh Võ Xuân H2, sinh năm 1999 (vắng mặt)

+ Anh Thái Viết Ph3, sinh năm 1993 (có mặt)

+ Anh Lương Văn N, sinh năm 1999 (có mặt)

Cùng trú tại: Thôn H, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

+ Anh Phạm Văn D1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

+ Anh Hồ Chí B, sinh năm 2004 (vắng mặt)

+ Anh Hồ Văn S1, sinh năm 2002 (có mặt)

Cùng trú tại: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 01/5/2021, sau khi đi hát karaoke cùng nhóm bạn ở quán N, tổ dân phố N, thị trấn K thì Thái Viết Ph3 và Nguyễn Văn H1 về trước rồi đi đánh bida và ăn tối, sau đó cả hai đi về đến đoạn đường thôn T, xã H thì bị một nhóm thanh niên ngồi tại ngã 3 trước quán thức ăn Thanh Thuận ném đá, cả hai tiếp tục chạy xe đến chợ H thì Ph3 dừng lại nhắn tin cho Trần Tấn Ph2 với nội dung "em bị ném đá ở thôn T, xã H". Nhóm của Ph2 gồm Dương Văn L; Nguyễn Hồng Ph1; Phan Nhâm Ng1; Trần Tấn Ph2; Trần Tấn Q; Dương Văn C; Nguyễn Văn H1; Võ Xuân H2; Trần Kim H; Nguyễn Đỗ Viết Đ chạy xe mô tô về đến cầu

thôn T, xã H thì gặp Ph3 và H1, cả nhóm quay lại gặp mấy thanh niên mà Ph3 cho là ném đá mình để hỏi chuyện. Cả nhóm chạy đến đoạn ngã 3 đường bê tông thuộc thôn T, H giáp với tỉnh lộ 12 thì thấy nhóm thanh niên 05 người gồm: Nguyễn Hữu T, Phạm Văn D1, Hồ Văn S1, Trần Văn D, Hồ Chí B cùng trú tại thôn T, xã H Đ ngồi uống bia tại đó. Khi thấy có đông người đến, Phạm Văn D1 đứng dậy cầm đá uống bia ném về phía Ph2 và Ph3, sau đó Dũng chạy về nhà. Ph3 và Ph2 xuống xe đi lại hỏi T và B "sao anh em đi chơi về lại cầm đá ném", T và B Đ nói chuyện với Ph2 thì D đến đạp vào xe của Ng1 làm xe bị ngã, Ng1 chạy lên chỗ H và Đ nói "em bị đánh và đạp ngã xe". H và Đ nói liền đến chỗ D đang đứng chỗ xe mô tô, H đấm D một cái vào sau lưng (không gây thương tích gì), D chạy qua chỗ xe mô tô một đoạn thì Đ chạy đến đấm vào cằm của D hai cái (không gây thương tích). Thấy D bỏ chạy thì H, Ng1 và Đ đuổi theo, được khoảng 10m, D cúi xuống nhặt cục đá đuổi lại. L đang đi sang phía xe Ng1 (gần chỗ D) thì thấy D cúi xuống nhặt cầm vật như cục đá đuổi theo H và Đ, sợ D ném đá trúng bạn và trúng mình nên L vừa chạy sang phía bên kia đường vừa nhặt cục gạch ném trúng vào vùng gò má trái của D, làm D bị thương tích. Phạm Văn D1 từ trong nhà cầm cái xẻng chạy ra dùng xẻng đánh một cái vào chân Ng1 (không gây thương tích), sau đó D được mọi người đưa đi cấp cứu, còn những người khác ra về.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 690/TgT-TTPY ngày 10/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Trần Văn D bị vết thương vùng dưới cung mày mắt (T), kích thước # 2cm x 3cm, tỷ lệ 03%; Vết thương gò má (T), kích thước # 2cm x 1cm, tỷ lệ 03%; Gãy phức tạp xương gò má (T)- cung tiếp (T), tỷ lệ 08%; Vỡ tụ dịch xoang hàm (T), tỷ lệ 07%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20%. Vật tác động: Vật tày, cứng hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua pH1.

- Về vật chứng của vụ án: 01 viên gạch 4 lỗ bị vỡ 1 đầu có nhiều cạnh kích thước 15cm x 10cm x 8cm; 01 cái xẻng dài 162cm, cán bằng gỗ tròn dài 128cm, lưỡi bằng kim loại rộng 19,5cm, dài 34cm đầu lưỡi xẻng hơi nhọn.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 37.000.000 đồng, Trần Kim H hỗ trợ 13.000.000 đồng, Nguyễn Đỗ Viết Đ hỗ trợ 10.000.000 đồng cho bị hại, tổng là 60.000.000 đồng, bị hại D viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố bị cáo Dương Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị hại Trần Văn D: có đơn xin xét xử vắng mặt, đã có đơn bãi nại đối với Dương Văn L và không yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Văn L về tội: "Cố ý gây thương tích", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 viên gạch 4 lỗ bị vỡ 1 đầu có nhiều cạnh kích thước 15cm x 10cm x 8cm; 01 cái xẻng dài 162cm, cán bằng gỗ tròn dài 128cm, lưỡi bằng kim loại rộng 19,5cm, dài 34cm đầu lưỡi xẻng hơi nhọn.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự, đề nghị công nhận việc bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại 37.000.000 đồng, Nguyễn Đỗ Viết Đ hỗ trợ 10.000.000 đồng và Trần Kim H hỗ trợ 13.000.000 đồng cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

Bị cáo đồng ý và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa

bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác được thu thập trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, thể hiện:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/5/2021, tại khu vực đường tỉnh lộ 12 thuộc Thôn T, xã H, huyện K, khi thấy anh Trần Văn D đạp ngã xe của bạn mình là Phan Nhâm Ng1 và nhặt gạch, đá đuổi theo các bạn là Trần Kim H và Nguyễn Đỗ Viết Đ, lo sợ bị ném đá nên Dương Văn L đã nhặt một viên gạch ném về phía anh D và trúng vùng gò má bên trái của anh Trần Văn D, gây tổn thương cơ thể với tỷ lệ 20%.

Như vậy, hành vi của bị cáo Dương Văn L đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

……

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

……..

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Bị cáo là người đã thành niên, hoàn toàn có khả năng nhận thức và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phải biết việc dùng gạch là hung khí nguy hiểm ném

vào người khác có thể gây thương tích, gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác và có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và phạm vào tội "*cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, xuất thân từ gia đình nông dân lương thiện. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và bị hại đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét thấy đây là lần đầu bị cáo phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại (do thấy bị hại cầm đá, sợ bị ném đá trúng bạn mình và trúng mình nên bị cáo đã nhặt gạch ném lại), xét thấy không cần thiết pH1 cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cơ hội được tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng như sự nhắc nhở, khuyên răn của gia đình cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện được chính sách Pháp luật nhân đạo của Nhà nước ta.

[4] Đối với hành vi Phạm Văn D1 dùng xẻng đánh một cái vào chân trái của Phan Nhâm Ng1 (không bị thương tích gì), từ khi xảy ra sự việc cho đến nay Phan Nhâm Ng1 đi làm ăn xa không có mặt ở địa phương, không có yêu cầu gì. Nguyễn Đỗ Viết Đ và Trần Kim H có hành vi dùng tay đánh Trần Văn D nhưng không gây thương tích. Công an huyện Krông Bông đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Văn D1, Nguyễn Đỗ Viết Đ và Trần Kim H theo quy định của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết đối với các hành vi trên.

[5] Về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên không đặt ra để giải quyết.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Dương Văn L phạm tội " Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Dương Văn L 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án, ngày 18/01/2022.

Giao bị cáo Dương Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phạt chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự, công nhận việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường 37.000.000 đồng, Trần Kim H hỗ trợ 13.000.000 đồng, Nguyễn Đỗ Viết Đ hỗ trợ 10.000.000 đồng cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 viên gạch 4 lỗ bị vỡ 1 đầu có nhiều cạnh kích thước 15cm x 10cm x 8cm; 01 cái xẻng dài 162cm, cán bằng gỗ tròn dài 128cm, lưỡi bằng kim loại rộng 19,5cm, dài 34cm đầu lưỡi xẻng hơi nhọn (không còn giá trị sử dụng).

(*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk*)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phòng PV 27 Công an tỉnh Đắk Lắk ;
- CA huyện K ;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Tâm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA